



# QUẢN LÍ ĐÀO TẠO NHÂN LỰC

## ĐÁP ỨNG NHU CẦU CHUYỂN ĐỊCH CƠ CẤU KINH TẾ

### THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐẾN NĂM 2020

**NGUYỄN NGỌC LỢI**  
Trường Cao đẳng Cần Thơ

#### I- Đặt vấn đề

Thành phố Cần Thơ phấn đấu thực hiện nhiệm vụ là một trong những địa phương vùng đồng bằng Sông Cửu Long, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và cơ bản trở thành thành phố công nghiệp trước năm 2020.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ khóa XII nhiệm kỳ (2010-2015) định hướng để phấn đấu thực hiện một số chỉ tiêu, mục tiêu quan trọng.

- Đưa nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh bền vững theo hướng cơ cấu: công nghiệp - thương mại dịch vụ - nông nghiệp công nghệ cao, tỉ lệ tăng trưởng GDP bình quân 16% năm trở lên.

- Trong 5 năm, nâng cao tỉ lệ lao động qua đào tạo lên 65%, đào tạo nghề 50% và đào tạo nghề dài hạn, trung cấp nghề, cao đẳng khoảng 24.000 học sinh sinh viên, số đại học có thông tin nhu cầu sử dụng lao động theo ngành nghề cụ thể khoảng 10.000 sinh viên.

Vấn đề đặt ra là thành phố Cần Thơ tổ chức quản lý đào tạo nhân lực, trên cương vị quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo như thế nào, để tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu chuyển dịch cơ

cấu kinh tế của thành phố Cần Thơ phát triển ổn định và bền vững trong 5 năm (2011-2015) và định hướng đến 2020, thực hiện được mục tiêu đề ra.

#### II- Quản lý đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố Cần Thơ

##### 1. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động nhu cầu nhân lực đáp ứng chuyển đổi cơ cấu kinh tế.

Mục tiêu cần đạt: thường xuyên cập nhật cung cấp thông tin kịp thời, có độ chính xác cao cho xã hội, người học và các cơ sở đào tạo, những thông tin dự báo về nhu cầu thị trường lao động, trong quá trình phục vụ cho định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo cơ cấu kinh tế đề ra của thành phố hàng năm, và trong từng giai đoạn 5 năm theo nhiệm kỳ đại hội.

Số liệu trên có tính định hướng cho các thời điểm, nhưng qua đó cần thông tin cụ thể hơn các ngành nghề trong nhu cầu phát triển kinh tế quốc dân trên địa bàn.

##### 2. Quản lý quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở đào tạo nhân lực trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Thành phố Cần Thơ là trung tâm vùng đồng

*Dự báo cơ cấu và trình độ lao động trong độ tuổi*

TT	Chỉ tiêu	2005	2010	2015
1	Lao động chưa qua đào tạo Tí lệ	549.446 77,35%	447.724 58 %	456.400 50 %
2	Lao động qua đào tạo	160.891	324.214	456.400
	- Đào tạo ngắn hạn	115.473	253.738	312.234
	- Đào tạo trình độ sơ cấp	24.578	33.895	67.668
	- Đào tạo trình độ trung cấp	12.857	16.311	32.662
	- Đào tạo trình độ cao đẳng	5.137	9.109	21.514
	- Đào tạo trình độ đại học trở lên	2.846	11.161	22.322
3	Lao động trong độ tuổi có khả năng tham gia lao động	710.337	771.938	912.800
4	Lao động tham gia vào nền kinh tế quốc dân: Khu vực I Khu vực II Khu vực III	497.133 258.155 80.962 158.016	554.010 262.960 100.410 190.640	671.821 282.165 147.801 241.856

*(Nguồn: Quy hoạch và phát triển thành phố Cần Thơ năm 2010)*

bằng Sông Cửu Long, nên có nhiều cơ sở giáo dục đào tạo từ trung cấp, cao đẳng, đại học và các trung tâm đào tạo nghề ngắn hạn, hoặc hình thức đào tạo nghề theo gia đình truyền thống...

**2.1- Rà soát các cơ sở giáo dục đào tạo do thành phố trực tiếp quản lý, phân công chức năng, nhiệm vụ đào tạo cho từng cơ sở, nhằm khắc phục tình trạng thừa thiếu, trùng lắp, chồng chéo, phân bổ dân trải chưa hợp lý, kinh phí không đủ sức đầu tư cùng lúc, sự gắn kết nhu cầu sử dụng và đào tạo phục vụ cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - dịch vụ chưa phù hợp. Trên cơ sở đó để qui hoạch phát triển cơ sở giáo dục theo hướng đào tạo đáp ứng nhu cầu sử dụng của xã hội trong từng giai đoạn phát triển thành phố.**

**2.2- Trên địa bàn thành phố còn có trường đại học như: Đại học Cần Thơ mang yếu tố đại học vùng, đào tạo nhiều ngành đại học, sau đại học, có đội ngũ cán bộ giảng dạy có thể đáp ứng các yêu cầu khoa học kỹ thuật, thành phố Cần Thơ cần giải quyết cho phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó còn có các Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Đại học tư thục Tây Đô... Điều quan trọng là Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ liên quan đang định hướng phát triển một số trường đại học cho vùng đồng bằng Sông Cửu Long, đặt trên địa bàn thành phố Cần Thơ, tạo điều kiện cho thành phố Cần Thơ giải quyết vấn đề nguồn nhân lực qua đào tạo chất lượng ở trình độ đại học, sau đại học, góp phần cho thành phố Cần Thơ tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời trở thành trung tâm giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ... cho vùng đồng bằng Sông Cửu Long.**

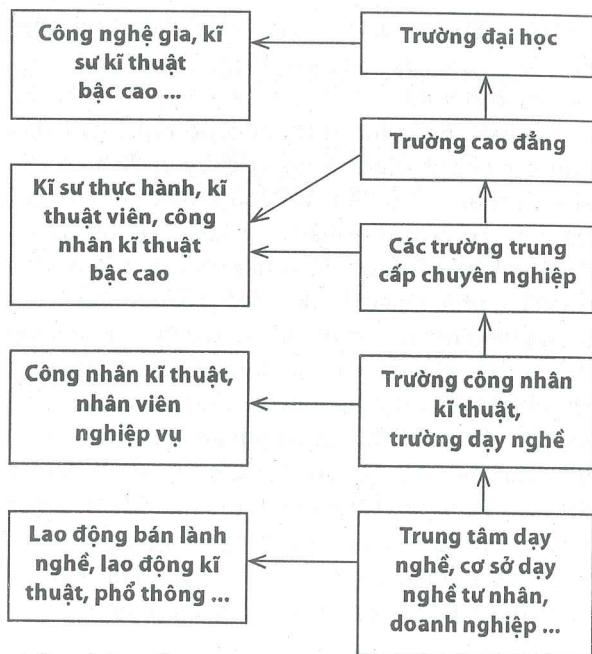
Với tư cách quản lý nhà nước về công tác giáo dục trên địa bàn, thành phố Cần Thơ đóng góp quan trọng trong qui hoạch phát triển các cơ sở giáo dục đào tạo, sao cho phù hợp với thành phố và vùng đồng bằng Sông Cửu Long, xứng tầm với vị trí chiến lược của vùng cũng như trong cả nước.

**2.3- Giao trách nhiệm và tạo điều kiện pháp lý cho các cơ sở giáo dục đào tạo liên kết đào tạo nguồn nhân lực đa ngành nghề, liên thông giữa các trình độ đáp ứng nhu cầu của thành phố Cần Thơ.**

### **3. Hoàn chỉnh chính sách đào tạo và sử dụng nhân lực**

#### **3.1. Nhóm chính sách đào tạo nhân lực**

- Chính sách về qui mô đào tạo: mục tiêu là



nhằm điều tiết qui mô đào tạo chung và ở từng cấp độ đào tạo khác nhau của các ngành nghề, thông qua chỉ tiêu tuyển sinh, mã ngành đào tạo, chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục, nhằm khuyến khích mở rộng hoặc thu hẹp qui mô đào tạo ở cấp học, ngành học nhất định.

- Chính sách hợp tác quốc tế về đào tạo nhân lực: Mục tiêu là nhằm thu hút đầu tư nước ngoài để đào tạo nhân lực ở những ngành trong nước mà địa bàn thành phố Cần Thơ chưa có hoặc chưa đủ sức đào tạo theo cơ cấu ngành và trình độ đáp ứng nhu cầu sử dụng của thành phố. Thành phố đào tạo nhân lực bằng nguồn ngân sách địa phương hoặc hợp tác quốc tế được trung ương giao chỉ tiêu. Ngoài ra cần tạo điều kiện cho các nước, các tổ chức quốc tế mở các cơ sở giáo dục đào tạo trình độ nhân lực theo tiêu chuẩn quốc tế.

#### **3.2. Nhóm chính sách sử dụng có hiệu quả nhân lực được đào tạo**

- Chính sách đa dạng hóa việc làm: Mục tiêu là tạo việc làm cho tất cả nguồn nhân lực lao động tham gia các ngành kinh tế quốc dân, trong đó ưu tiên các ngành có tác dụng phục vụ cho việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thành phố.

- Chính sách ưu tiên sử dụng nguồn nhân lực chất lượng phù hợp với phương hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, làm động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ như: Nhóm nhân lực ra quyết định và tham gia hoạch định chính sách; Nhóm nhân lực khoa học công nghệ mũi nhọn; Nhóm nhân lực tham gia doanh nghiệp trong nước



và xuất nhập khẩu; Nhóm nhân lực tham gia công nghiệp và dịch vụ - nông nghiệp kĩ thuật cao...

### III- Kết luận

Nguồn nhân lực kĩ thuật công nghệ cao, đáp ứng các ngành kinh tế trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố Cần Thơ đang thiếu trầm trọng. Điều đó có nguyên nhân yếu kém của hệ thống đào tạo hiện có. Tuy nhiên khi ý thức đầy đủ nguồn nhân lực phải qua giáo dục đào tạo, đảm bảo chất lượng theo ngành nghề thì mới tạo được khả năng đáp ứng nhu cầu cho sự tăng tốc địa phương. Thành phố Cần Thơ hoàn toàn có khả năng đổi mới mạnh mẽ quản lí đào tạo nhân lực trong hệ thống giáo dục trên địa bàn, để bù đắp nguồn nhân lực theo nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở các giai đoạn, làm tròn nhiệm vụ trung ương giao là làm trung tâm, động lực góp phần phát triển kinh tế vùng đồng bằng Sông Cửu Long và cả nước.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dự thảo kế hoạch UBND thành phố Cần Thơ, *Qui hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ giai đoạn 2010-2015 và tầm nhìn*

2020.

2. GS-TS Ngô Đình Giao, *Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa nền kinh tế quốc dân*, NXB Chính trị Quốc gia, 2004.
3. GS-TS. Nguyễn Lộc, *Cơ sở lí luận xây dựng chiến lược trong giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2009.
4. Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị kí ngày 17/02/2005 về *xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa*.
5. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ khóa XII nhiệm kì (2010-2015).
6. Quyết định số 20/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ kí ngày 20/01/2006, *Về phát triển giáo dục đào tạo và dạy nghề đồng bằng sông Cửu Long*.

### SUMMARY

The author presents some management issues of manpower training in Can Tho up to 2020.

## THỰC TRẠNG LAO ĐỘNG SƯ PHẠM... (Tiếp theo trang 19)

- Tiền lương cho GV chưa tương xứng với lao động của GV cộng với áp lực trong công việc đã không tạo được động lực làm việc cho GV, và hơn nữa còn làm cho một bộ phận đáng kể GV chán nghề, muốn bỏ nghề.

### Kiến nghị:

- Từ thực trạng lao động sư phạm của GV hiện nay, các cơ quan có thẩm quyền cần định mức lại thời lượng lao động cho GV phù hợp với tính chất lao động sư phạm và không thiệt thòi so với cán bộ, viên chức các ngành khác.

- Cải tiến chế độ tiền lương cho GV sao cho họ chỉ chăm lo công việc dạy học-giáo dục trẻ em, không phải tìm mọi cách làm thêm để có thu nhập, mà vẫn có thể có mức sống trung bình khá trong vùng.

- Các cơ quan quản lí giáo dục cần giảm bớt những hoạt động mang tính phong trào, hình thức chủ nghĩa để GV có thời gian tập trung vào hoạt động dạy học-giáo dục học sinh và tự học nâng cao năng lực nghề nghiệp.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo tổng kết đề tài Nghiên cứu điều kiện làm việc, đặc điểm tâm sinh lí lao động dạy học, tình hình sức khỏe của GV phổ thông hiện nay, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Hà nội, 1990
2. Bộ GD&ĐT, *Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học*, Ban hành theo Quyết định số 7/2007/QĐ-BGD&ĐT
3. Thông tư 28/2009/BGDDT- Bộ GD&ĐT ban hành ngày 21/10/2009
4. Thông tư 35/2006/TTLT-BGDDT-BNV- Liên Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ ban hành ngày 23/8/2006.

### SUMMARY

The article presents the survey results on teaching labor by school teachers. The survey shows that most of school teachers are overloaded, under pressure while the income is low, does not meet the living needs. The author made some proposals for overcoming this.